

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 74/2020/HS-ST
Ngày 11 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng;

Ông Phùng Đình Chúc.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hiệp, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thơm- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Đức H, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1994; Nơi cư trú: Tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Có 02 tiền sự, cụ thể:

- Ngày 07/12/2015, Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức H về hành vi tụ tập nhiều người nơi công cộng, gây mất trật tự công cộng số tiền 750.000đ. Ngày 31/7/2020, đã chấp hành xong việc nộp phạt 1.383.000đ (cả tiền chậm nộp).

- Ngày 18/3/2019 Công an huyện B quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ do có hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Đã nộp phạt 2.600.000đ ngày 19/6/2019 (cả tiền chậm nộp).

Tiền sử: - Ngày 16/01/2014 Công an huyện B quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ do có hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Đã nộp phạt xong ngày 16/01/2014.

- Ngày 26/9/2017 Công an huyện B quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ do có hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Đã nộp phạt xong ngày 06/10/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/5/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc; (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Đỗ Minh V, sinh ngày 02 tháng 5 năm 2002.

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Phượng, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; (có mặt).

+ Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1991; (có mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965.

+ Anh Đào Văn N, sinh năm 1988.

+ Anh Đào Đình H, sinh năm 1986.

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1988.

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Bắc Ké, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1994.

+ Anh Nguyễn Chí N, sinh năm 1986.

+ Anh Đặng Văn N, sinh năm 1990.

+ Anh Nguyễn Quang S, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Thôn Vĩnh Phượng, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08/5/2020, anh Nguyễn Ngọc T rủ anh trai ruột là Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Chí N, Đỗ Minh V đều có HKTT: thôn Vĩnh Phượng, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn D, trú tại thôn Thiện Kế, xã T, huyện B và Nguyễn Đức H có HKTT: tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đến quán bia B ở tổ dân phố Bắc Ké, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, do ông Nguyễn Văn B làm chủ để uống bia, mọi người đồng ý. Sau đó T, H, N, D, V đến quán uống bia trước. Khoảng gần 19 giờ cùng ngày thì Nguyễn Đức H đến quán bia, lúc này chỉ có T, D và N đang ngồi uống bia, còn H, V đã về trước. Quá trình uống bia, D có nói với H là: “Lúc này có thằng trẻ con uống bia cùng nhưng ăn nói láo, lấc cấc quá”, ý D nói là Đỗ Minh V. Sau đó D đi về trước.

Một lúc sau V quay lại tiếp tục ngồi uống bia cùng mọi người. Lúc này có anh T, N, H và V cùng ngồi uống bia chung một bàn gần cửa ra vào quán nhà ông B. Cùng thời điểm khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, anh Đặng Văn N cùng anh Nguyễn Quang S đều có HKTT: Thôn Vĩnh Phương, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, anh Đào Văn N, anh Đào Đình H, anh Nguyễn Văn S và anh Nguyễn Văn K đều ở tổ dân phố Bắc Ké, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đến quán bia của ông B để uống bia và ngồi ở bàn bên cạnh nhóm của Nguyễn Đức H.

Quá trình uống bia H có hỏi V: “Lúc này mày với D nói chuyện với nhau thế nào thế”, V hỏi lại “Thế nào là thế nào”, sau đó V và H có lời qua tiếng lại với nhau. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, H và V vẫn tiếp tục mâu thuẫn nói nhau, H hỏi V “Thế ý mày muốn thế nào”, V chửi lại Huy “Đ... mẹ con chó này mày muốn thế nào cũng được”, đồng thời V cầm 01 chiếc điều cày bằng tre, có kích thước 73 x 3,5cm dựng sẵn ở dưới gầm bàn vọt 01 cái trúng vào vai bên trái của H thì được mọi người can ngăn nên dừng lại. Sau đó, mọi người ở bàn anh N mời H và V sang uống bia cùng để hòa giải thì cả hai sang bàn bia anh N ngồi. Mấy phút sau, H đứng dậy đi vệ sinh, khi quay lại để tiếp tục uống bia thì đi qua khu bếp của quán, do vẫn còn bức tức vì bị V chửi và dùng điều cày đánh lúc trước nên thấy trên kệ để dao, có một con dao dài 36cm, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm, gắn liền với lưỡi dao dài 26cm, bản rộng nhất 7,5cm, lưỡi sắc H dung tay phải lấy con dao giấu về phía sau lưng, mục đích để mọi người không phát hiện, can ngăn được. H đi đến bàn uống bia mà V đang ngồi, khi đi đến đối diện V qua bàn, cách V khoảng 1m, lúc này V đang ngồi trên ghế nhựa, H giơ dao lên qua đầu và chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước trúng vào vùng đầu bên phải V. Thấy vậy, mọi người ngay lập tức lao vào can ngăn, vật H ngã ra nền nhà để tước bỏ con dao H đang cầm trên tay. Ông B chủ quán cùng tham gia can ngăn, sau đó đuổi mọi người ra ngoài, còn H bỏ chạy vào bếp thì bị va đầu vào tủ kính của quán làm đổ vỡ tủ kính và bị thương tích rách da ở vùng đầu. Ông B đưa H vào phòng, đóng cửa quán và gọi người nhà H đến đón. Còn anh V được mọi người đưa đến Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc phẫu thuật, ngày 11/5/2020 V tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức để điều trị đến ngày 13/5/2020 thì ra viện. Sau đó do vết thương chưa ổn định, ngày 16/7/2020 V tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức đến 22/7/2020 thì ổn định và xuất viện về nhà. Đối với Nguyễn Đức H được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên để điều trị từ ngày 09/5/2020 đến ngày 14/05/2020 ra viện.

Nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập dấu vết, chứng cứ và tiến hành các hoạt động điều tra theo quy định pháp luật.

Kết quả công tác khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường xảy ra tại quán bia B của gia đình ông Nguyễn Văn B (SN 1965) thuộc tổ dân phố Bắc Kế, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 08/5/2020. Hiện trường chung:

+ Phía Đông: Tiếp giáp đường bê tông dân sinh hướng đi vào thôn Vĩnh Phương cũ, xã T, huyện B.

+ Phía Tây, phía Nam và phía Bắc đều tiếp giáp bãi đất trống.

- Hiện trường cụ thể như sau: Quán bia là ngôi nhà cấp 4 được lập bằng mái tôn và bạt, nền được đổ bằng bê tông, quán bia có tổng cộng sáu bàn, trong đó 04 bàn là bàn ghế đá, 02 bàn còn lại là loại bàn được hàn bằng khung sắt, mặt bàn bằng gạch hoa. Căn nhà có 02 cửa ra vào được ký hiệu là C1, C2 trên sơ đồ. Mở rộng khám nghiệm hiện trường ghi nhận tại bàn B1 và B2 được ký hiệu trên sơ đồ là vị trí hai nhóm thanh niên uống bia và xảy ra xô xát. Bàn B1 và B2 được làm bằng khung sắt, mặt bàn làm bằng gạch hoa có cùng kích thước là: Dài 100x 60cm, Cao 58cm. Bàn B1 cách mép cửa C2 là 70cm, bàn B1 cách bàn B2 là 150cm. Ký hiệu vị trí số (1) trên sơ đồ là vị trí phát hiện chiếc điều cày bằng tre có kích thước 73x 3,5cm, phần ống hút của điều cày hướng ra ngoài cửa. Ký hiệu (2) trên sơ đồ là vị trí con dao bằng kim loại sắt, màu đen, chuôi dao có chiều dài 10cm và lưỡi dao dài 26cm, bản dao rộng 7,5cm, dao được đặt trên mặt bàn ký hiệu B1, chuôi dao hướng vào phòng ngủ. Vị trí số (3) trên sơ đồ là vị trí 03 chiếc cốc rơi dưới chân bàn ký hiệu B2, nhưng chỉ 01 chiếc cốc bị vỡ. Vị trí số (4) được ký hiệu trên sơ đồ là vị trí vùng chất màu nâu đỏ, nhỏ giọt cách mép cửa ký hiệu C1 là 150cm. Cách vị trí bàn B1 và B2 10m ở khu vực bếp nấu là vị trí tủ kính đựng thức ăn được ký hiệu số (5) trên sơ đồ có kích thước 40x 100x 60cm, tại vị trí tủ kính này phát hiện 02 vùng vỡ kính, vùng vỡ 1 có kích thước 40x 60cm; vùng vỡ 2 có kích thước 100x 40cm. Từ vị trí số (5) tại khu vực bếp đến vị trí số (6) được ký hiệu trên sơ đồ là vị trí ban đầu để con dao bằng kim loại để nêu trên tại khu vực số (6) là vị trí gia đình ông Bảo để củi. Vị trí số (5) cách vị trí số (6) là 300cm.

Khu vực hiện trường có nhiều ghế nhựa có tựa lưng màu xanh, cùng kích thước. Bề mặt ngồi của ghế cao cách mặt đất 35cm.

Dấu vết, đồ vật thu tại hiện trường:

- 01 chiếc điều cày, bằng tre, có kích thước (73 x 3,5)cm.

- 01 con dao, chuôi bằng kim loại dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 7,5cm.

- 01 chiếc cốc nhãn hiệu SAMPARO bị vỡ.

- 01 mẫu dịch màu nâu thu tại vị trí số (4) trên hiện trường.

Tất cả các đồ vật, tài liệu được thu giữ nêu trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản khám nghiệm hiện trường và được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 14/5/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B tổ chức, thực nghiệm điều tra. Cho bị cáo Nguyễn Đức H tự mô tả, diễn lại hành vi, vị trí, khoảng cách Huy dùng dao chém anh Đỗ Minh V. Kết quả thực nghiệm điều tra đánh giá hành vi diễn biến theo lời khai, mô tả của bị cáo Nguyễn Đức H hoàn toàn phù hợp với thương tích của anh Đỗ Minh V và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Quá trình thực nghiệm đã tiến hành lập biên bản, vẽ sơ đồ, chụp ảnh.

Kết quả trưng cầu giám định:

+ Kết luận giám định thương tích số 204/TgT ngày 25/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích của Đỗ Minh V, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Khuyết xương sọ vùng trán đỉnh thái dương phải, xếp 41%.
- Tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải, xếp 11%.
- Tụ dịch máu dưới màng cứng bán cầu phải, xếp 08%.
- Chảy máu dưới nhện, tụ máu trong nhu mô não thùy đỉnh phải, xếp 08%.
- Vỡ xương đỉnh phải, xếp 08%.
- Vết thương+ vết mổ vùng trán đỉnh thái dương phải, xếp 02%.
- Các vết thương đã mô tả ở trên hiện đang nằm điều trị, giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định.
- Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.
- Vết thương cơ thể đã mô tả ở trên nếu không điều trị kịp thời có thể dẫn đến tử vong.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y- Giám định Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp 60% (Sáu mươi phần trăm). Theo phương pháp cộng tại thông tư.

3. Kết luận khác: Kèm theo 01 bản ảnh thương tích số 204/TgT ký ngày 25/5/2020”.

+ Ngày 15/5/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu số 262 trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an, giám định: AND con dao, mẫu máu thu tại hiện trường với mẫu tóc của Đỗ Minh V. Ngày 30/6/2020, Viện khoa học hình sự Bộ Công an ra Bản kết luận giám định số 2962/C09-TT3, kết quả:

“V. KẾT LUẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH:

1. Trên con dao (ký hiệu D1) có bầm dính máu của Đỗ Minh V.
2. Mẫu ghi thu tại hiện trường (ký hiệu M1) là máu của Đỗ Minh V.
3. Lưu kiểu gen (AND) của Đỗ Minh V tại Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an.

Hoàn trả lại đối tượng giám định:

- 01 con dao (ký hiệu D1);
- Phần còn lại sau giám định của mẫu ghi thu tại hiện trường (ký hiệu M1) và mẫu máu ghi thu của Đỗ Minh V (ký hiệu A1)”.

Ngày 10/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 21 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích của anh Đỗ Minh V. Tuy nhiên, anh Đỗ Minh V trình bày đã được giám định thương tích và anh đồng ý với kết quả giám định không có ý kiến gì, hiện nay sức khỏe của anh đã ổn định nên anh không đề nghị giám định bổ sung về thương tích của mình và từ chối thực hiện quyết định giám định bổ sung về thương tích của Cơ quan điều tra. Đồng thời viết đơn xin từ chối giám định thương tích và cam đoan về sau không thay đổi hay đề nghị gì khác.

Đối với các thương tích của Nguyễn Đức H, quá trình điều tra xác định khi H bị V vọt điều cày bằng tre 01 phát vào vai trái chỉ làm đau phần mềm, ngoài ra các thương tích khác là do H tự va chạm, gây ra. Do vậy H từ chối giám định thương tích và không đề nghị xử lý hành vi của Đỗ Minh V, cam đoan về sau không thay đổi hay đề nghị gì khác.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng có liên quan :

- 01 chiếc điều cày, bằng tre, có kích thước (73 x 3,5)cm.
- 01 con dao, chuôi bằng kim loại dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 7,5cm.
- 01 chiếc cốc nhãn hiệu SAMPARO bị vỡ.
- 01 mẫu dịch màu nâu thu tại vị trí số 4 trên hiện trường.
- 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Đức H, sau lưng máy có dòng chữ Iphone, màu đen, ốp lưng màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, số Imel: 3594.7308.2164.662.
- Mẫu máu, tóc thu của Đỗ Minh V (ký hiệu A1).

Về trách nhiệm dân sự:

- Tại Cơ quan điều tra, anh Đỗ Minh V yêu cầu Nguyễn Đức H phải bồi thường số tiền chi phí cấp cứu, điều trị là 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng) có hóa đơn, chứng từ kèm theo thể hiện 146.277.825đ. Ngoài ra anh V không đề nghị bồi thường, hỗ trợ thêm khoản tiền nào khác. Sau khi xảy ra sự việc, ông Nguyễn Văn Đ (bố đẻ H), anh Nguyễn Đức H (anh trai H) cùng gia đình

đã nhiều lần thăm hỏi và hỗ trợ tiền cho gia đình anh Đỗ Minh V, các lần giao tiền đều ghi chép vào sổ cho các bên tham gia cùng ký xác nhận. Tính đến ngày 15/7/2020, gia đình H đã bồi thường cho V được tổng số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Sau đó gia đình H đã bồi thường thêm 50.000.000đ cho anh V. Tổng cộng gia đình H đã bồi thường 150.000.000đ cho anh V theo yêu cầu của anh V, có giấy xác nhận bồi thường ngày 24/11/2020 của anh V và bà Nguyễn Thị Hải Y mẹ anh V. Nay anh V không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thêm. Anh V có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

- Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn B là chủ quán bia B có đề nghị Nguyễn Đức H và gia đình H phải bồi thường số tài sản của quán bị hư hỏng do hành vi của H gây ra, tương đương với tổng số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Ngày 31/7/2020, anh Nguyễn Đức H (anh trai H) đã bồi thường đủ số tiền nêu trên cho ông B, ông B đồng ý nhận tiền và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đức H đã khai nhận rõ hành vi như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 66/CT- VKS- P2 ngày 13/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Nguyễn Đức H tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Đức H phạm tội “Giết người”
- Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đức H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 14/5/2020. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xác nhận về việc đã bồi thường về dân sự, xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Đức H đều thừa nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/5/2020, tại quán bia của gia đình ông Nguyễn Văn B (SN: 1965) ở tổ dân phố Bắc Ké, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Đức H cãi nhau với Đỗ Minh V. V cầm 01 chiếc điều cày bằng tre, có kích thước 73 x 3,5cm dựng sẵn ở dưới gầm bàn vớt 01 cái trứng vào vai bên trái của H thì được mọi người can ngăn nên dừng lại. Sau khi được mọi người hòa giải thì H và V đã xin lỗi nhau. Sau đó vài phút H đứng dậy đi vệ sinh, khi quay lại có đi qua khu bếp của quán, H nhìn thấy kệ để dao, có một con dao dài 36cm, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm lưỡi sắc. Do vẫn còn bức tức vì bị V chửi và dùng điều cày đánh nên H dùng tay phải lấy con dao giấu sau lưng đến chỗ bàn bia. H đi đến đứng đối diện V cách khoảng 1m, lúc này V đang ngồi trên ghế nhựa, H liền giơ dao lên qua đầu và chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước trúng vào vùng đầu bên phải V, dẫn đến anh V bị rách da đầu khoảng 15cm, vỡ xương đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải, tụ dịch máu dưới màng cứng bán cầu phải, chảy máu dưới nhện, tụ máu trong nhu mô não thùy đỉnh phải, được mọi người đưa đến Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc phẫu thuật, ngày 11/5/2020 V tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức để điều trị đến ngày 13/5/2020 ra viện. Sau đó do vết thương chưa ổn định, ngày 16/7/2020 V tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức đến 22/7/2020 ổn định và xuất viện về nhà. Hậu quả tỉ lệ bị tổn thương cơ thể của Đỗ Minh V do thương tích gây nên là 60%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tính mạng của người bị hại, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Hành vi của H là rất quyết liệt chém thẳng vào đầu anh V (nơi trọng yếu của cơ thể) nhằm tước đoạt tính mạng của anh V. Tuy nhiên, việc anh V không chết là ngoài ý muốn của Huy do mọi người can ngăn và đưa V đi cấp cứu kịp thời. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Hành vi của Nguyễn Đức H đã phạm vào tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 123 BLHS năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 qui định:

“Điều 123. Tội giết người

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

- a) Giết 02 người trở lên;*
- b) Giết người dưới 16 tuổi;*
- c) Giết phụ nữ mà biết là có thai;*
- d) Giết người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân;*

- đ) Giết ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình;*
- e) Giết người mà liền trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng;*
- g) Để thực hiện hoặc che giấu tội phạm khác;*
- h) Để lấy bộ phận cơ thể của nạn nhân;*
- i) Thực hiện tội phạm một cách man rợ;*
- k) Bằng cách lợi dụng nghề nghiệp;*
- l) Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người;*
- m) Thuê giết người hoặc giết người thuê;*
- n) Có tính chất côn đồ;*
- o) Có tổ chức;*
- p) Tái phạm nguy hiểm;*
- q) Vì động cơ đê hèn.*

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

[3] Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với kết luận giám định, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Bản cáo trạng số 66/CT- VKS- P2 ngày 13/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Nguyễn Đức H tội “Giết người” theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp qui định của pháp luật.

[4] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

Bị cáo có 02 tiền sự về hành vi tụ tập nhiều người nơi công cộng, gây mất trật tự công cộng; hành vi xâm hại sức khỏe người khác, như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội bị cáo đã động viên gia đình bồi thường cho bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị hại có lỗi (dùng dao cày đánh bị cáo trước), quá trình điều tra bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo như trên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm nào thì bình thường có thể xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù, tuy nhiên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng qui

định tại khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tổng cộng ông Nguyễn Văn Đ (bố Nguyễn Đức H) và anh Nguyễn Đức H (anh trai Nguyễn Đức H) đã bồi thường 150.000.000đ tiền điều trị thương tích cho anh V theo yêu cầu của anh V, có giấy xác nhận bồi thường ngày 24/11/2020 của anh V và bà Nguyễn Thị Hải Y mẹ anh V. Nay anh V không yêu cầu H phải bồi thường thêm, do đó Hội đồng xét xử xác nhận H đã bồi thường đủ tiền điều trị thương tích cho anh V.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn Đ (bố Nguyễn Đức H) và anh Nguyễn Đức H (anh trai Nguyễn Đức H) không yêu cầu H phải trả lại số tiền đã bồi thường cho anh V hộ Huy nên Hội đồng xét xử không xét.

- Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn B là chủ quán bia B có đề nghị Nguyễn Đức H và gia đình H phải bồi thường số tài sản của quán bị hư hỏng do hành vi của H gây ra, tương đương với tổng số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Ngày 31/7/2020, anh Nguyễn Đức H (anh trai H) đã bồi thường đủ số tiền nêu trên cho ông B, ông B đồng ý nhận tiền và quá trình điều tra ông không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu, tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 chiếc điều cày, bằng tre, có kích thước (73 x 3,5) cm; 01 con dao, chuôi bằng kim loại dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 7,5cm; 01 chiếc cốc nhãn hiệu SAMPARO bị vỡ; 01 mẫu dịch màu nâu thu tại hiện trường; mẫu máu, tóc thu của Đỗ Minh V (ký hiệu A1).

- Trả lại Nguyễn Đức H: 01 chiếc điện thoại di động sau lưng máy có dòng chữ Iphone, màu đen, ốp lưng màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, số Imel: 359473082164662.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Giết người”.

2/ Về áp dụng điều luật và hình phạt: Căn cứ vào khoản 2, khoản 4 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm

2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Đức H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/5/2020.

3/ Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc điều cày, bằng tre, có kích thước (73 x 3,5) cm; 01 con dao, chuôi bằng kim loại dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm, bản rộng nhất 7,5cm (ký hiệu D1); 01 chiếc cốc nhãn hiệu SAMPARO bị vỡ; 01 mẫu dịch màu nâu thu tại hiện trường (ký hiệu M1); mẫu máu, tóc thu của Đỗ Minh V (ký hiệu A1).

- Trả lại Nguyễn Đức H: 01 chiếc điện thoại di động sau lưng máy có dòng chữ Iphone, màu đen, ốp lưng màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, số Imel: 359473082164662.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục thi hành án dân sự Vĩnh Phúc)

4/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585; điểm a khoản 1 Điều 591 Bộ luật dân sự xác nhận ông Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Đức H (là người nhà của bị cáo Nguyễn Đức H) đã tự nguyện bồi thường hộ Nguyễn Đức H cho anh Đỗ Minh V số tiền điều trị thương tích 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) theo yêu cầu của anh Đỗ Minh V. Xác nhận Nguyễn Đức H đã bồi thường xong về dân sự.

5/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vĩnh Thành

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

Phùng Đình Chúc Nguyễn Quang Bằng

Nguyễn Vĩnh Thành

